| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LỘC NINH**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 15/2022/QĐST-DS | *Lộc Ninh , ngày 31 tháng 8 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2022/TLST- DS ngày 27 tháng 6 năm 2022.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn***:** Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở: Số 02, đường L, Phường T, Quận B, Thành phố Hà Nội.

*Người đại diện theo pháp luật:* Tiết Văn T – Chức vụ: Tổng giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Đức T – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – Chi nhánh L, Tây Bình Phước.

*Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đức T:* Ông Trần Minh Đ – Chức vụ: Cán bộ pháp chế Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam – chi nhánh L, Tây Bình Phước.

*Bị đơn:* Ông Điểu Q, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp 1, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Điểu K, sinh năm 1932
- Bà Thị B, sinh năm 1937
- Điểu S, sinh năm 1982

- Thị R, sinh năm 1975

Cùng địa chỉ: ấp 1, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Điều Q đồng ý chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam số tiền gốc 290.000.000đ *(Hai trăm chín mươi triệu đồng)* nợ lãi trong hạn là 27.843.178 đ *(hai mươi bảy triệu tám trăm bốn mươi ba ngàn một trăm bảy mươi tám đồng)*, nợ lãi quá hạn tính đến ngày 23/8/2022 là 58.672.562đ *(năm mươi tám triệu sáu trăm bảy mươi hai ngàn năm trăm sáu mươi hai đồng)*.

2.2 Công nhận hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 5613-LCP-3776 ngày 10/02/2020 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh L, Tây Bình Phước với ông Điều Q.

Trong trường hợp ông Điều Q không trả được toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thì ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo quy định để thu hồi nợ đối với các tài sản thế chấp gồm:

- Quyền sử dụng thửa đất có diện tích tích 7965.7m$^2$ thuộc thửa đất số 8, tờ bản đồ số 29, đã được UBND huyện Lộc Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ293776, số vào sổ H00090 ngày 26/12/2005 đứng tên hộ ông Điều K và bà Thị B. Đất tọa lạc tại ấp 1, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

- Quyền sử dụng thửa đất có diện tích 5.247,1m$^2$ thuộc thửa đất số 08, tờ bản đồ số 00, được Ủy ban nhân dân huyện Lộc Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB741532, số vào sổ CH00020 ngày 20/4/2016 đứng tên ông Điều Q. Đất tọa lạc tại Tiểu khu 93, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Cùng toàn bộ tài sản gắn liền với 02 thửa đất trên

Việc xử lý tài sản thế chấp đối với quyền sử dụng đất số CH00020 ngày 20/4/2016 phải đảm bảo điều kiện về thời hạn theo quy định tại Quyết định 1592/QĐ-TTg ngày 12/10/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

2.3 Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải (từ ngày 24/8/2022) bên có nghĩa vụ thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên có nghĩa vụ thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4 Về án dân sự sơ thẩm: Ông Điều Q đồng ý chịu 9.412.893đồng tiền án phí DSST đối với tranh chấp về hợp đồng tín dụng và 300.000đ tiền án phí DSST đối với tranh chấp về hợp đồng thế chấp tài sản.

Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự. Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn lại cho Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 9.201.411đ *(Chín triệu hai trăm lẻ một ngàn bốn trăm mười một đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009923 ngày 27/6/2022 và 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* án phí đối với hợp đồng thế chấp tài sản theo biên lai thu tiền số 0009934 ngày 06 tháng 7 năm 2022.

2.5 Về chi phí tố tụng: Ông Điểu Q tự nguyện chịu chi phí tố tụng (chi phí xem xét thẩm định tại chỗ) với số tiền 3.000.000đ. Số tiền này Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã nộp tạm ứng nên ông Điểu Q có trách nhiệm trả lại cho ngân hàng số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Khánh Duyên**